ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC TRÌU	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 104/TB-UBND	*Phúc Trìu, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

THÔNG BÁO

Công khai thửa đất đề nghị xin cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ ông Phạm Xuân Hùng - xã Phúc Trìu– TPTN

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/05/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông Tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông Tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

UBND xã Phúc Trìu thông báo niêm yết công khai danh sách các thửa đủ điều kiện đăng ký đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất của hộ gia đình ông Phạm Xuân Hùng sử dụng đất tại xóm Chợ – xã Phúc Trìu– TP Thái Nguyên như sau:

STT	Số TBĐ	Số thửa	Diện tích (m^2)	Loại đất
1	30	242	1160	ONT
2	30	898	268	BHK
3	30	897	564	BHK
4	30	885	404,6	CLN
5	30	887	300	BHK
6	30	886	272	NTS
7	30	888	108	BHK
8	30	890	30	BHK
9	30	889	80	BHK

10	30	891	140	BHK
11	30	893	192	BHK
12	30	892	168	BHK
13	30	894	296	BHK
14	30	895	136	BHK
15	30	896	156	BHK
16	30	222	524	LUC
17	30	224	284	LUC
18	30	223	252	LUC
19	30	111	460	LUC
20	30	245	272	LUK
21	30	267	120	LUK
22	30	235	95	LUK
23	30	236	156	LUK
24	30	243	460	BHK
25	30	244	144	LUK
26	30	248	316	LUK
27	30	247	368	LUK
28	30	240	80	BHK

- Địa điểm công khai:

+ Ủy ban nhân dân xã.

+ Tại nhà văn hoá xóm Chợ.

- Thời gian công khai 15 ngày: Kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2023 đến ngày 30 tháng 11 năm 2023. Trong thời gian công khai nói trên nếu ai có ý kiến, kiến nghị và khiếu nại về việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho ông Phạm Xuân Hùng đề nghị gửi đơn đến UBND xã Phúc Trìu để được giải quyết theo quy định. Quá thời gian nêu trên, mọi ý kiến kiến nghị và khiếu nại sẽ không được giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Phòng TN&MT;
- Văn phòng ĐK đất đai;
- Trưởng xóm Chợ
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Khanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN TƯỜNG TRÌNH NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: - UBND thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã Phúc Trìu;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường TP;
- Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ TPTN.

Tên tôi là: Phạm Xuân Hùng, sinh năm:1965, căn cước công dân số: 019065002719 cấp 11/8/2021, trú tại xã Phúc Trìu, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Sau đây tôi xin trình bày với các cấp có thẩm quyền về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của gia đình tôi, cụ thể như sau:

Năm 1950, bố mẹ tôi là ông Phạm Văn Phố và bà Nguyễn Thị Tý khai hoang được một số diện tích đất để xây dựng nhà ở và trồng cây. Năm 1983 gia đình được giao một số thửa ruộng để làm nông nghiệp. Gia đình tôi xây dựng nhà ở ổn định từ những năm 1950 đến nay. Bố mẹ tôi được cấp giấy chứng nhận QSD đất số B933204 do UBND thành phố Thái Nguyên cấp ngày 31/12/1994 mang tên bà Nguyễn Thị Tý. Trong đó có cấp các thửa đất sau:

Tờ bản đồ số 47, thửa số 308 diện tích 1160 m^2 đất T;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 294 diện tích 452 m^2 đất chè;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 295 diện tích 300 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 343 diện tích 272 m^2 đất A;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 296 diện tích 108 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 297 diện tích 80 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 298 diện tích 30 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 307 diện tích 140 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 306, diện tích 168 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 331 diện tích 192 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 305 diện tích 296 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 301 diện tích 136 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 302 diện tích 156 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 300 diện tích 564 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 299 diện tích 268 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 421 diện tích 68 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 293 diện tích 176 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 282 diện tích 52 m^2 đất ĐM;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 287 diện tích 110 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 283 diện tích 152 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 284 diện tích 328 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 285 diện tích 392 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 422 diện tích 76 m^2 đất ĐM;

Tờ bản đồ số 47, thửa số 286 diện tích 364 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ số 47, thửa số 200 diện tích 60 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ địa chính số 48, thửa số 433 diện tích 506 m^2 đất 2L;
Tờ bản đồ địa chính số 48, thửa số 435 diện tích 280 m^2 đất 2L;
Tờ bản đồ địa chính số 48, thửa số 434 diện tích 248 m^2 đất 2L;
Tờ bản đồ địa chính số 48, thửa số 219 diện tích 270 m^2 đất 2L;
Tờ bản đồ địa chính số 48, thửa số 428 diện tích 80 m^2 đất 1L;
Tờ bản đồ địa chính số 48, thửa số 425 diện tích 152 m^2 đất 1L.

Tờ bản đồ 299 số 47 thử số 309 diện tich 324m^2 đất màu và thửa số 201 diện tích 320m^2 đất 1Lvà thửa số 248 diện tích 40m^2 đất màu là gia đình không quản lý và sử dụng thửa đất này.

Tờ bản đồ 299 số 47 thửa số 421 diện tích 68m^2 không có trên bản đồ địa chính, gia đình kê khai nhầm khi đề nghị cấp CN QSD đất.

Hiện trạng gia đình đang quản lý và sử dụng các thửa đất theo bản đồ địa chính cụ thể như sau:

Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số thửa số 242 diệnt ích 1160 m^2 đất ONT;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 898 diện tích 268 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 897 diện tích 564 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 885 diện tích 404,6 m^2 đất CLN;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 887 diện tích 300 m^2 BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 886 diện tích 272 m^2 đất NST;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 888 diện tích 108 m^2 BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 890 diện tích 30 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 889 diện tích 80 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 891 diện tích 140 m^2 BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 893 diện tích 192 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 892 diện tích 168 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 894 diện tích 296 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 895 diện tích 136 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 896 diện tích 156 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 243 diện tích 460 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 244 diện tích 144 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 248 diện tích 316 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 247 diện tích 368 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 240 diện tích 80 m^2 đất BHK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 222 diện tích 524 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 224 diện tích 284 m^2 đất LUC;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 223 diện tích 252 m^2 đất LUC;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 111 diện tích 460 m^2 đất LUC;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 245 diện tích 272 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 267 diện tích 58 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 235 diện tích 90 m^2 đất LUK;
Tờ bản đồ địa chính số 30, thửa số 236 diện tích 156 m^2 đất LUK.

Như vậy bản đồ 299 và giấy chứng nhận QSD đất đã cấp không đúng diện tích, vị trí ranh giới giữa các thửa đất của gia đình tôi. Gia đình tôi sử dụng ổn định liên tục không tranh chấp lấn chiếm, sử dụng từ trước tới nay đều đúng theo vị trí, ranh giới và loại đất của các thửa đất như trên.

Nay bố mẹ tôi là ông Phạm Văn Phố và bà Nguyễn Thị Tý đã chết, gia đình thống nhất thừa kế toàn bộ diện tích trong giấy chứng nhận QSD đất cho tôi tại Văn bản khai nhận di sản thừa kế số 1156 quyển số 05/2023 TP/CC-SCC/HĐGD được phòng Công chứng Trương Minh chứng thực ngày 04/5/2023.

Để thuận tiện trong quá trình quản lý và sử dụng đất của gia đình, tôi làm đơn này tường trình lại nguồn gốc quá trình và thời điểm sử dụng đất của gia đình. Đề nghị UBND thành phố thu hồi và cấp mới giấy chứng nhận QSD đất cho gia đình tôi.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những lời khai trên./.

Phúc Trìu, ngày 12 tháng 11 năm 2023

Các hộ giáp ranh | **Người làm đơn**

Hậu
Phạm Đức Hậu

Hùng
Phạm Quốc Hùng

Đỗ Văn Tô

Trưởng xóm

Nguyễn Thị Thanh

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 242 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 308 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 1160 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: ONT

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

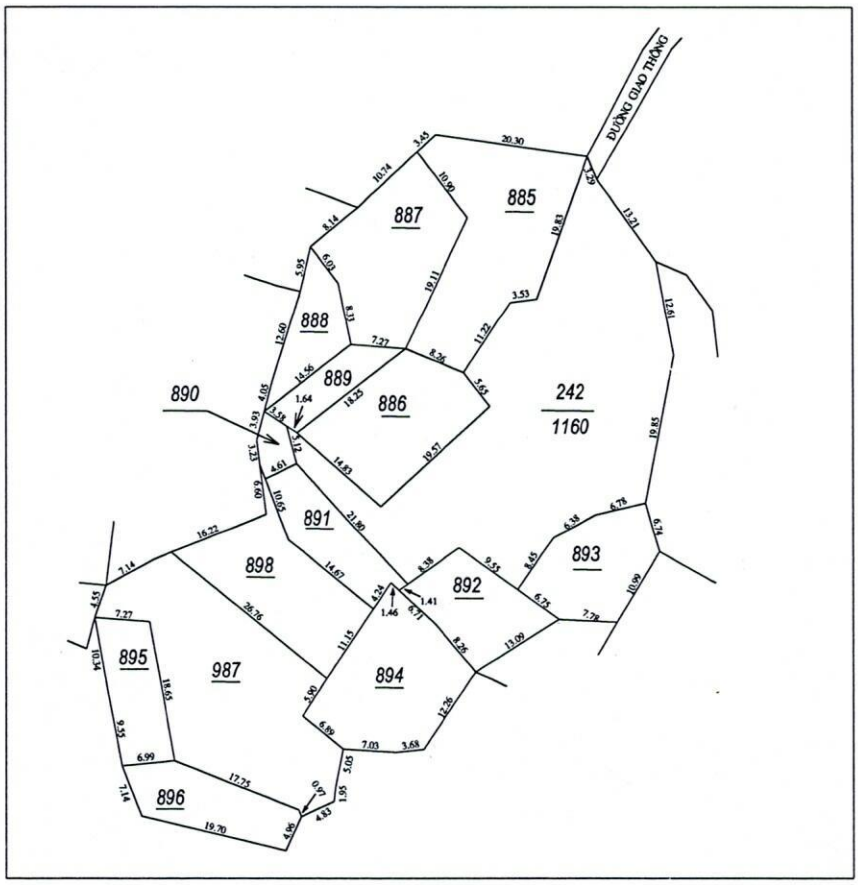

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 885 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 294 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 404.6 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: CLN

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 452 m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

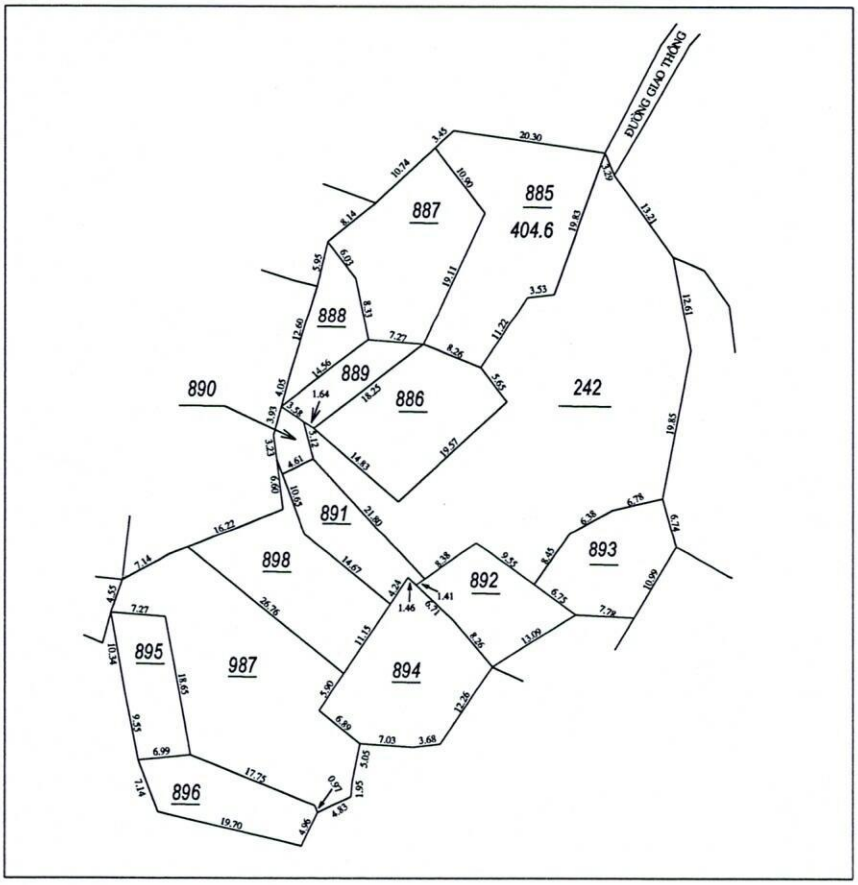

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 887 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 295 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 300 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

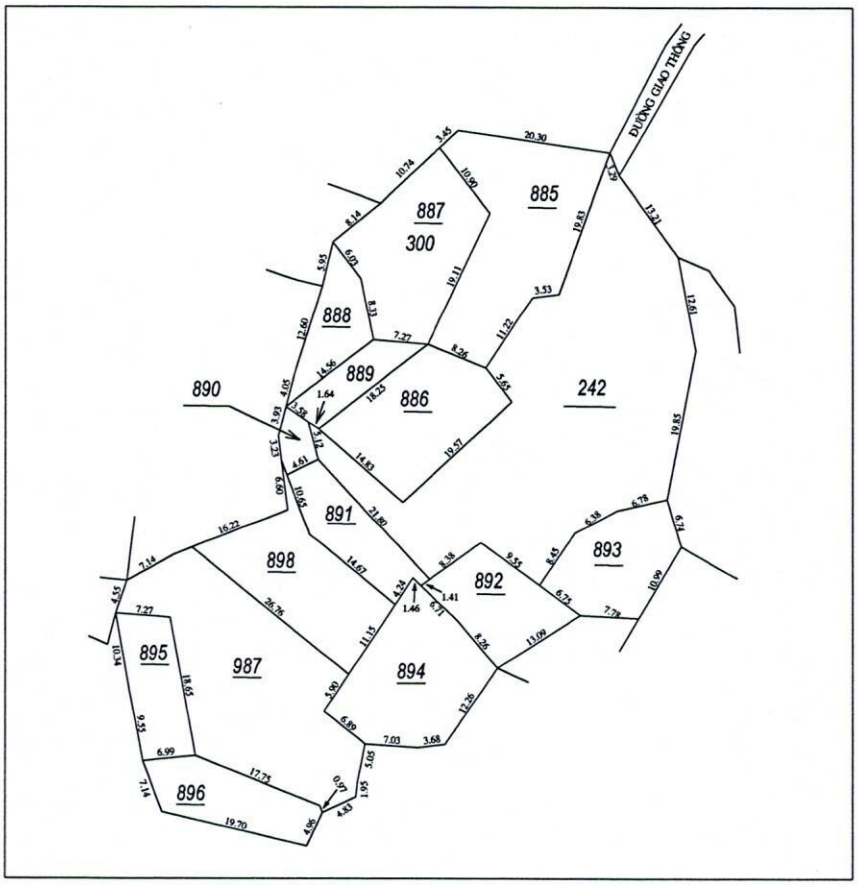

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 886 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 343 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 272 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: NTS

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

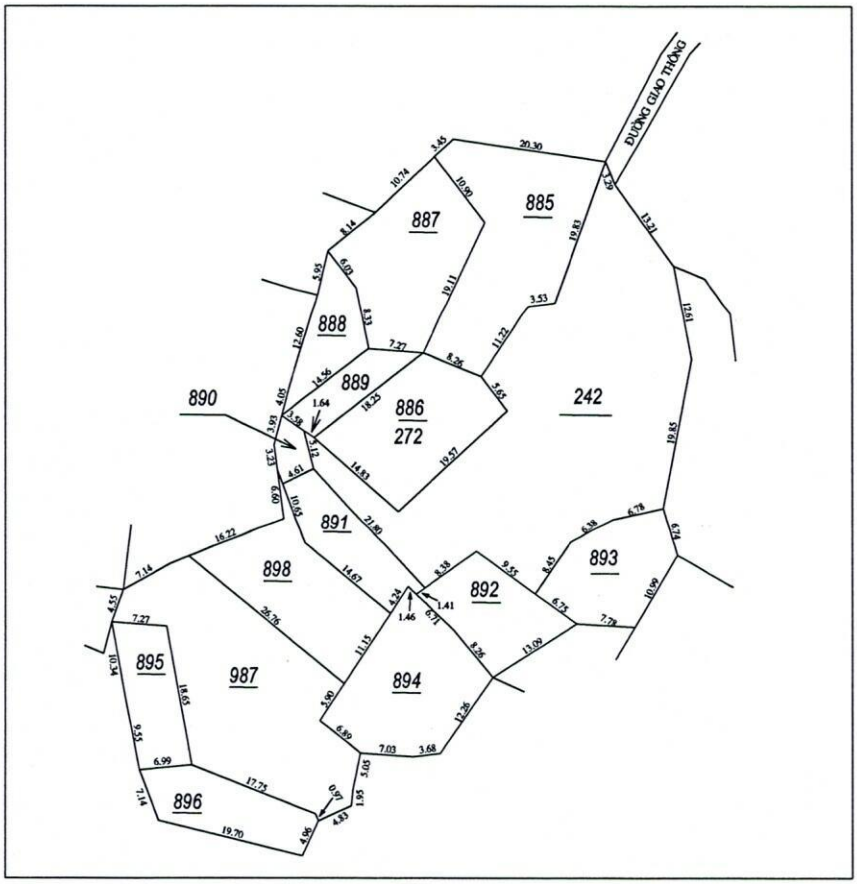

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 888 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 296 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 108 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

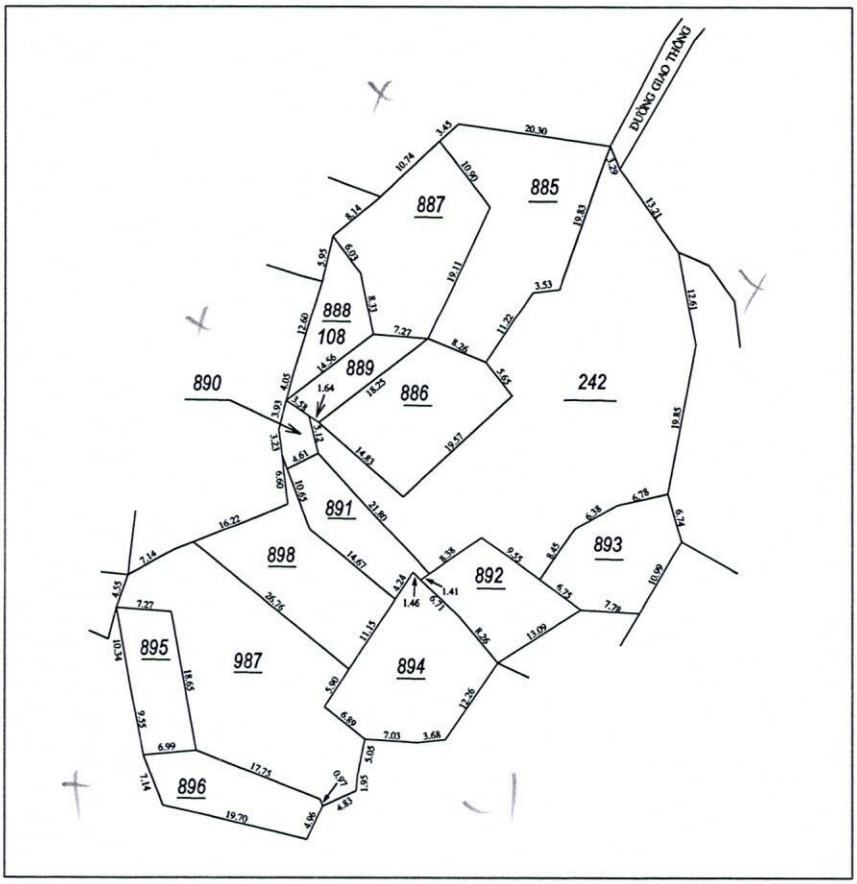

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH THÁI NGUYÊN TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 889 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 297 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 80 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

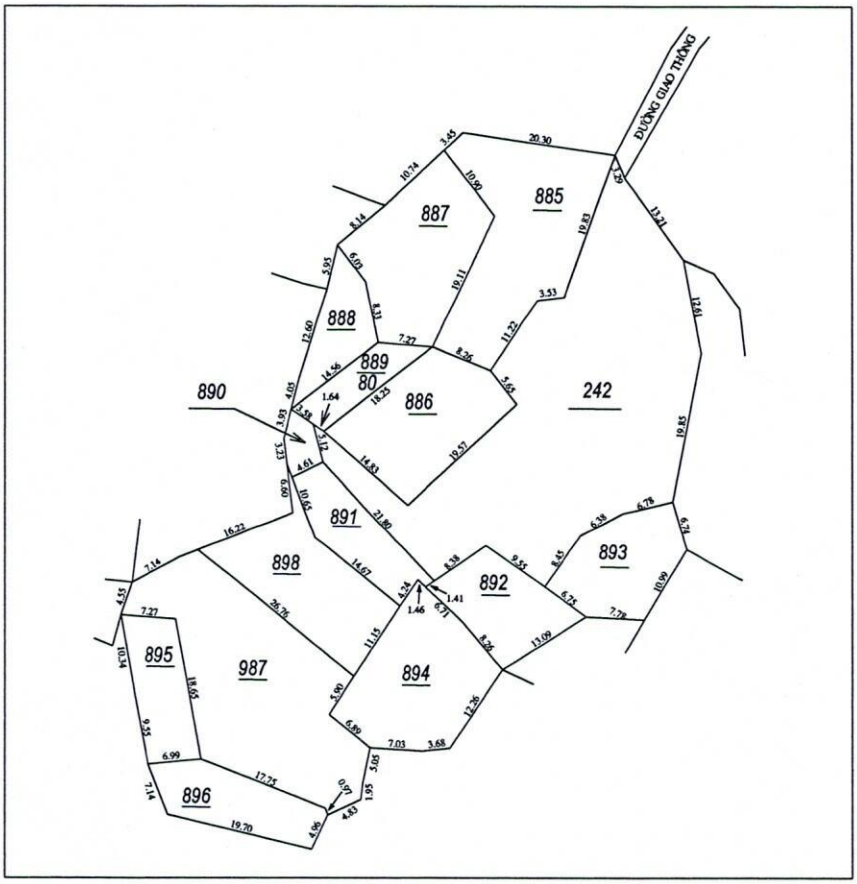

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 890 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 298 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 30 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

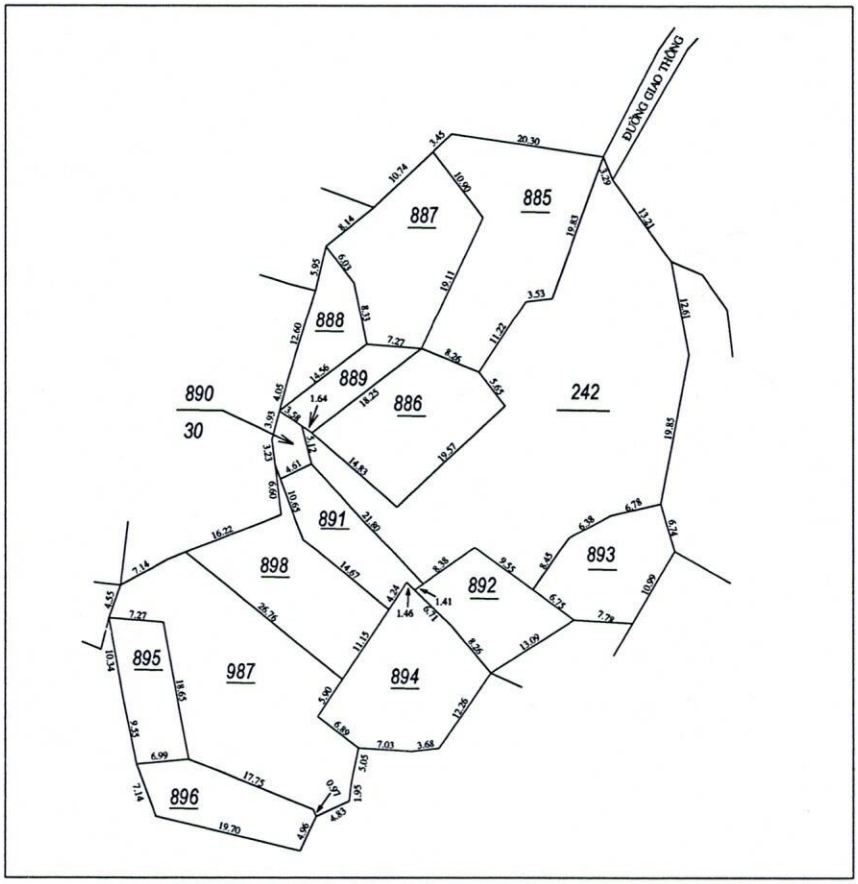

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 892 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 306 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 168 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

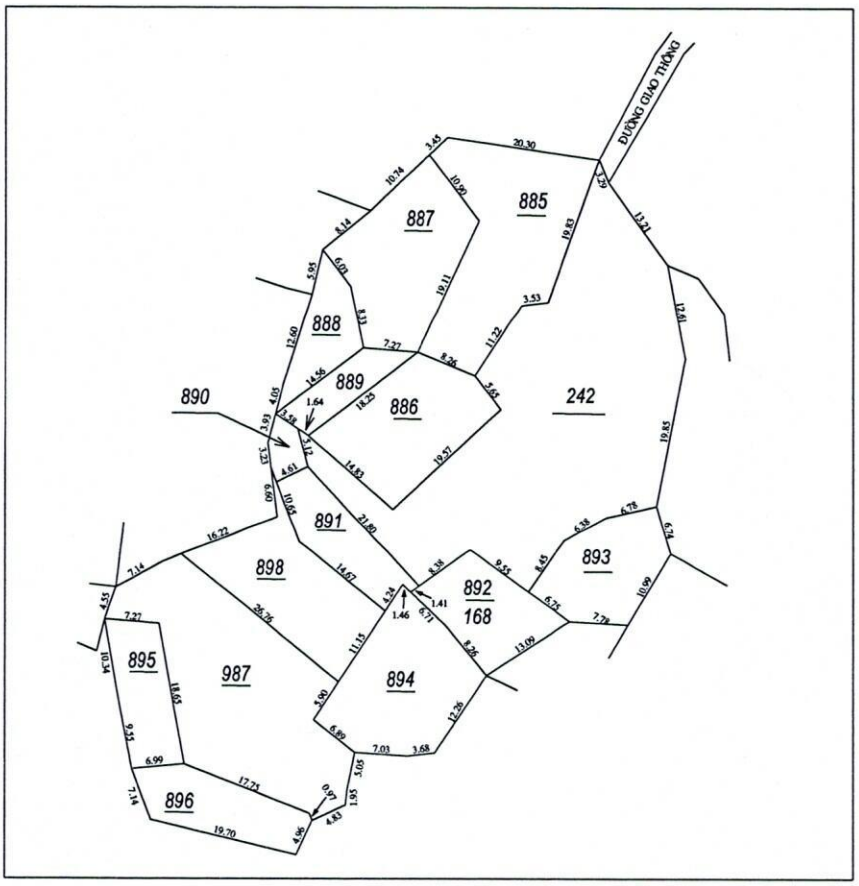

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 893 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 331 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 192 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

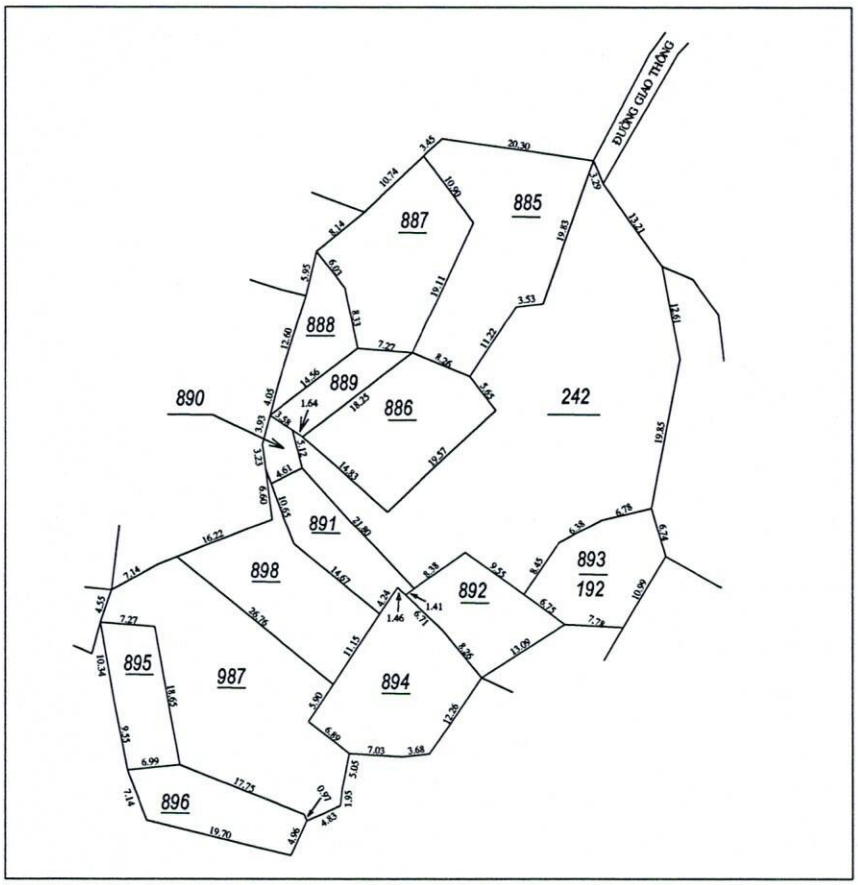

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 894 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 305 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 296 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

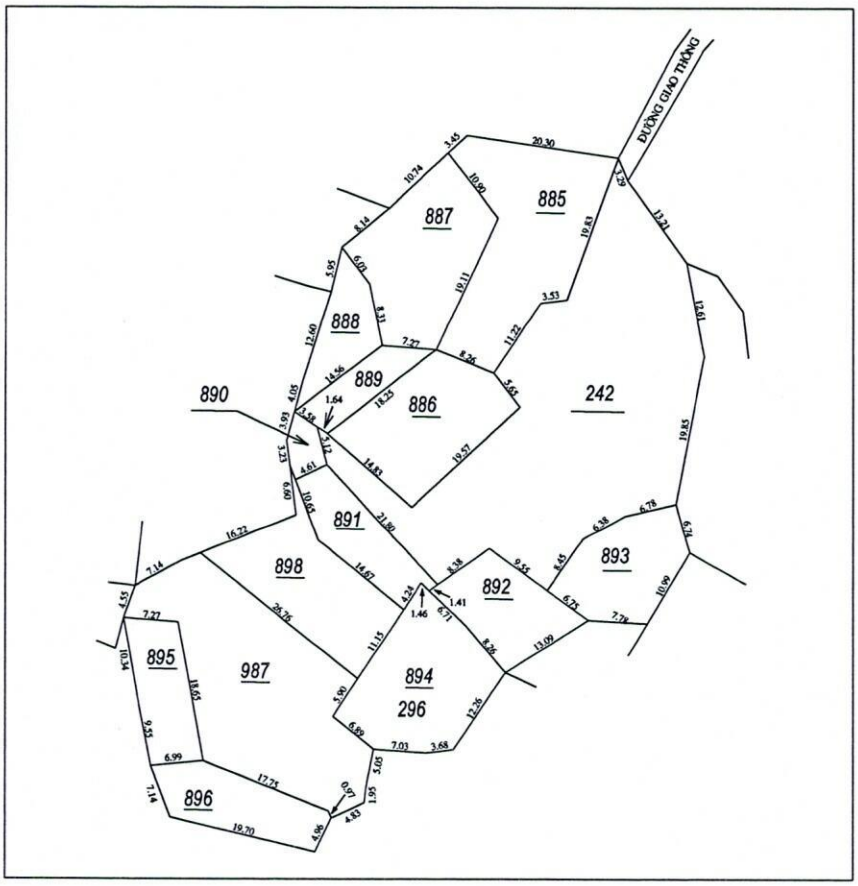

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 895 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 301 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 136 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

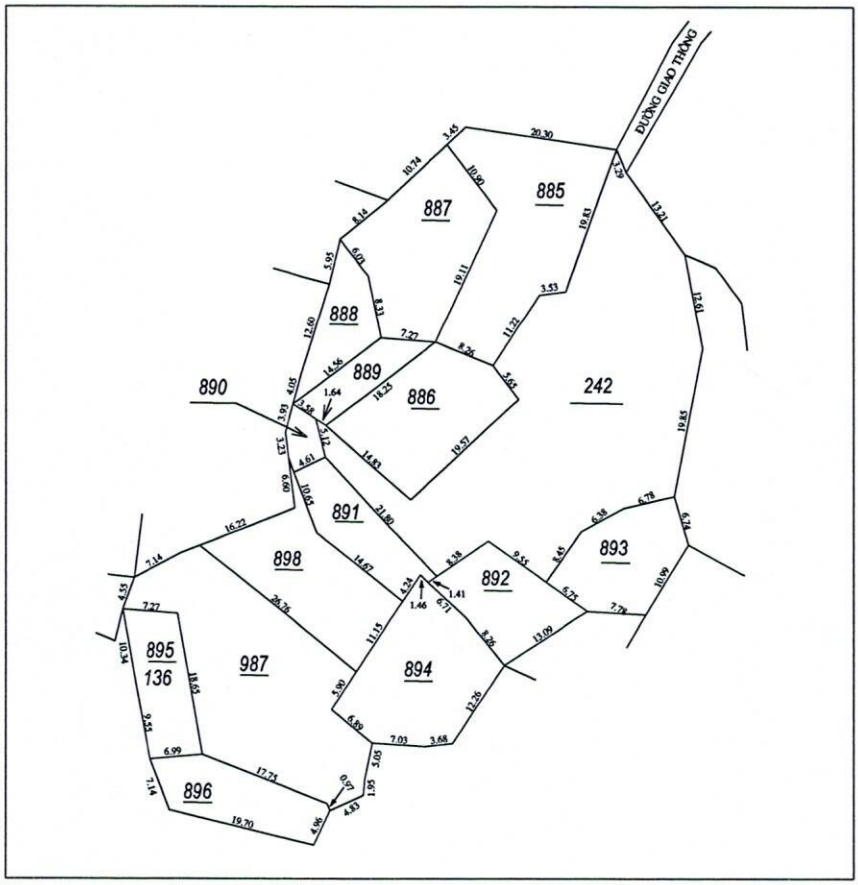

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 896 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 302 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 156 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

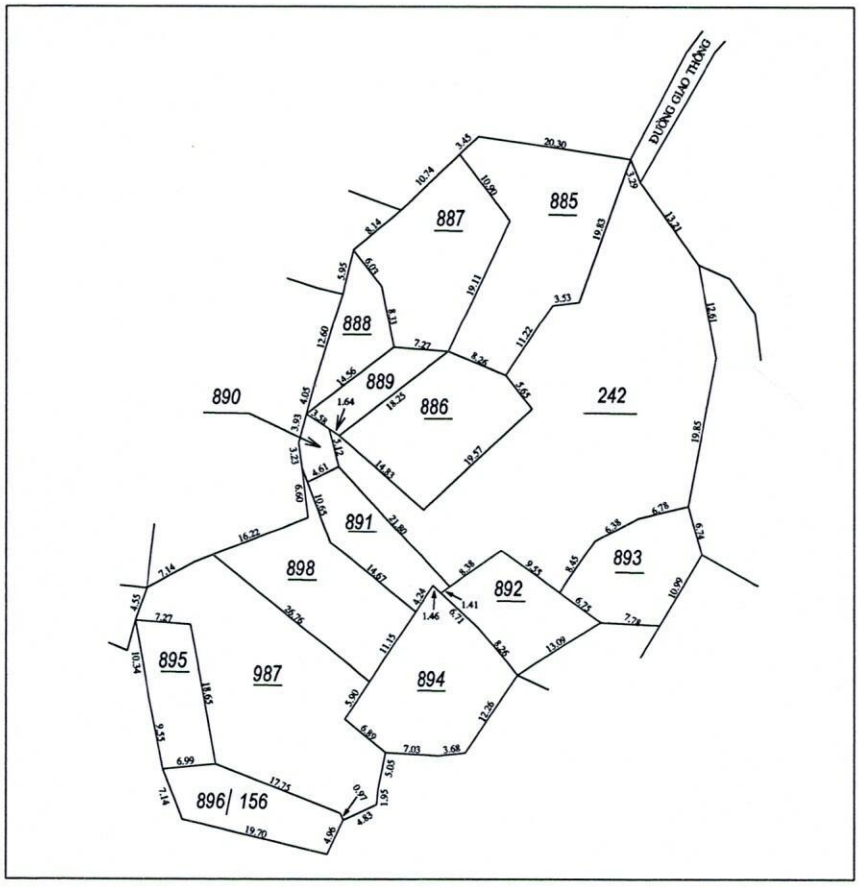

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 897 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 300tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 564 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

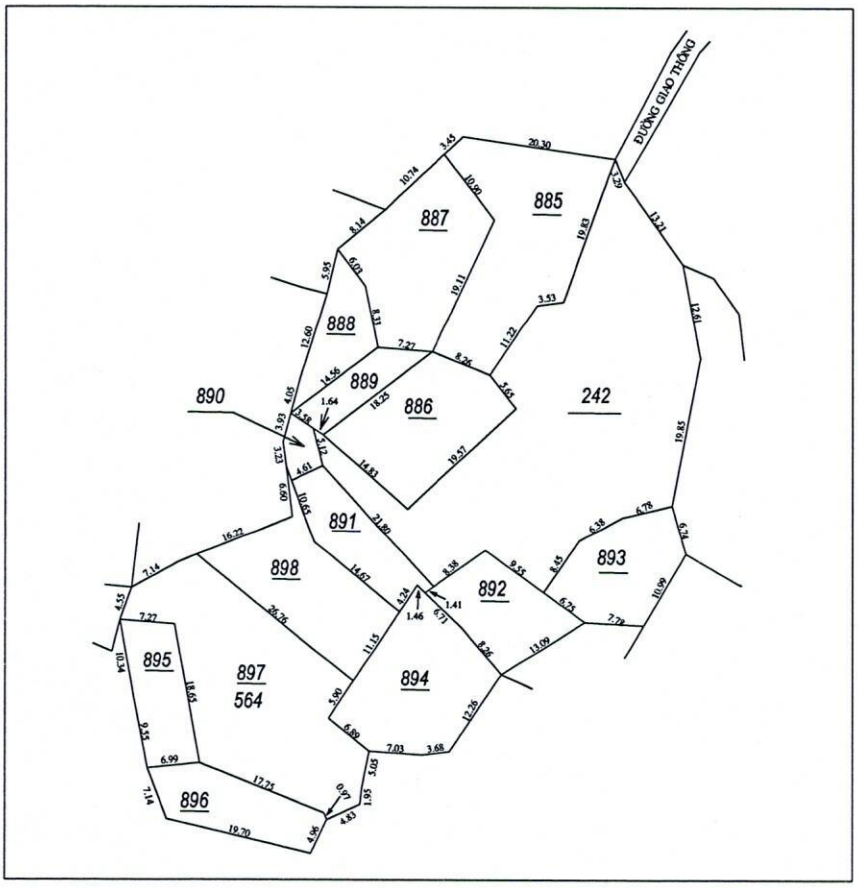

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 898 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 299 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 268 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

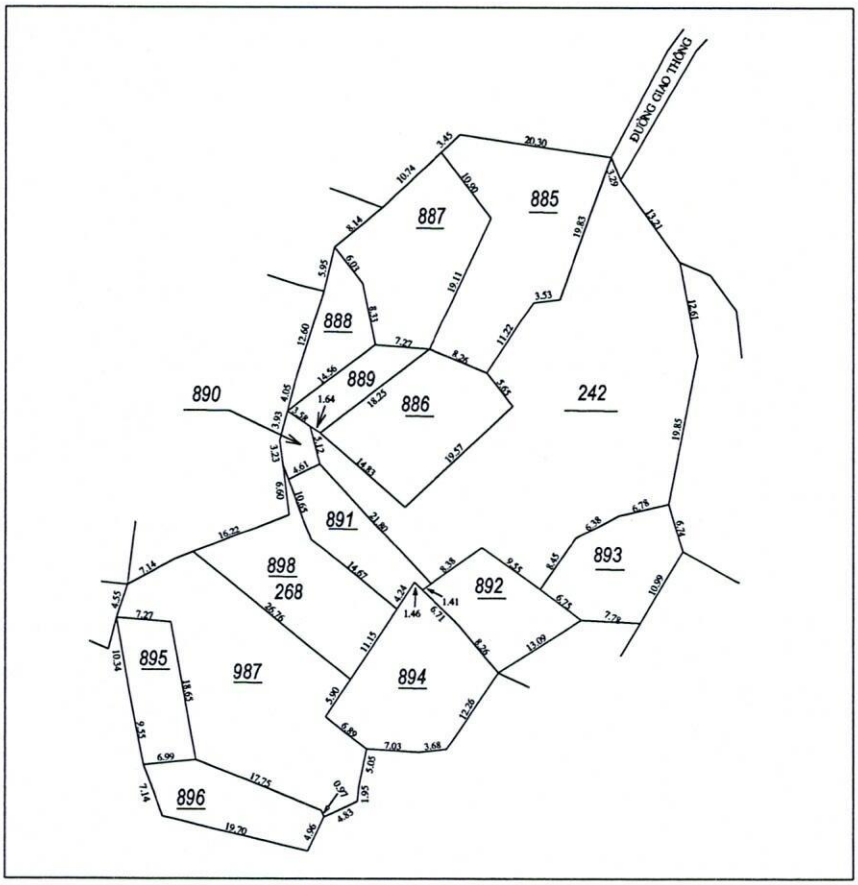

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 01 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 111 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 219 tờ bản đồ 299 số 48 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 460 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUC

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 270m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

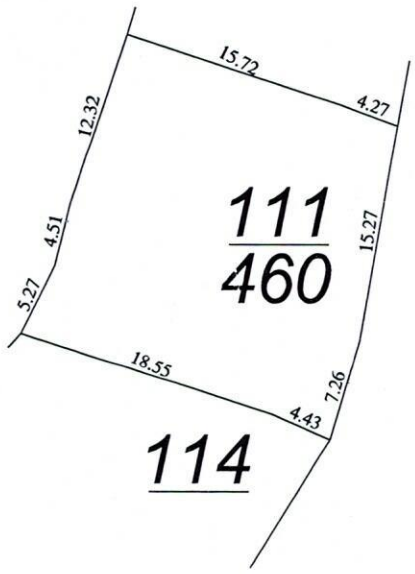

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 222 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 433 tờ bản đồ 299 số 48 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 524 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUC

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 506m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

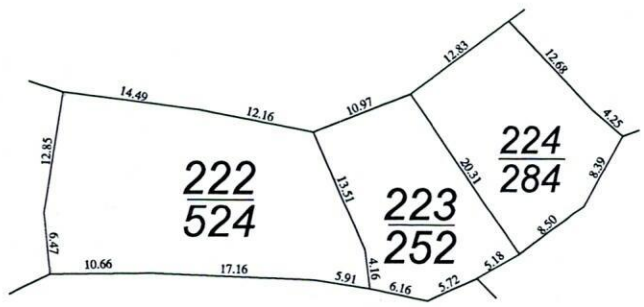

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 223 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 434 tờ bản đồ 299 số 48 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 252 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUC

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 248m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

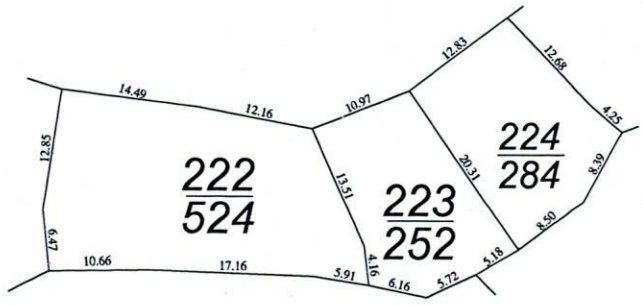

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 224 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 435 tờ bản đồ 299 số 48 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 284 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUC

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 280m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

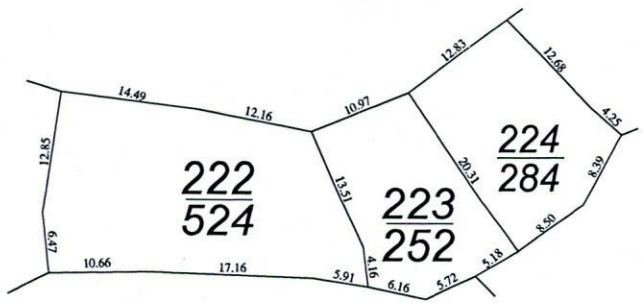

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 235 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 428 tờ bản đồ 299 số 48 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 95 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 80m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

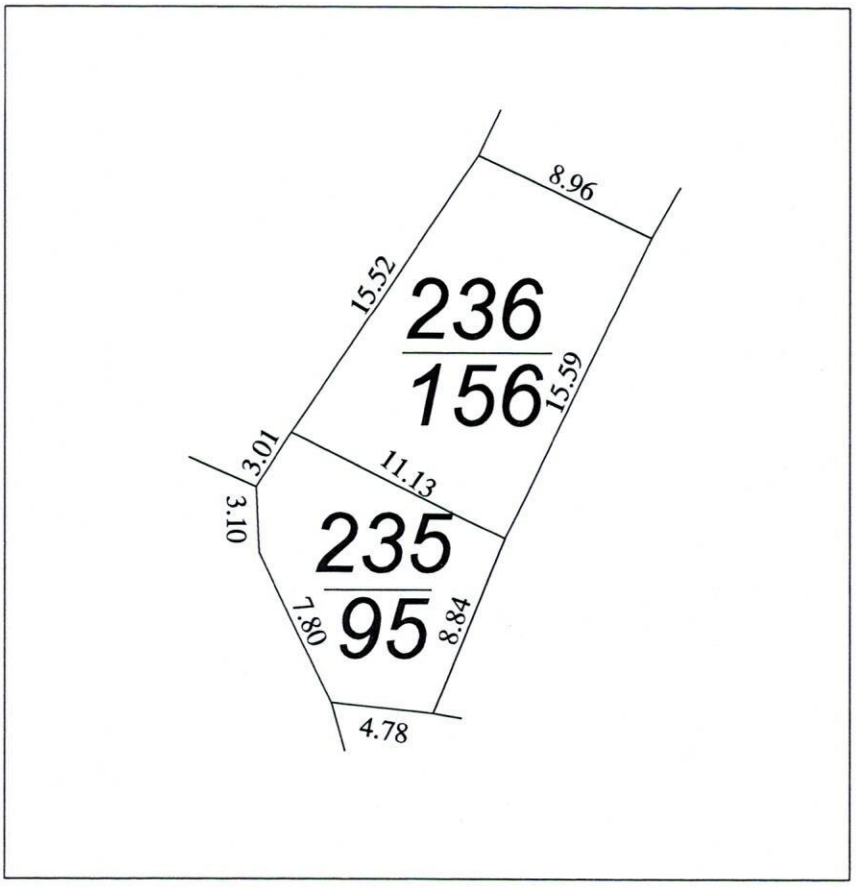

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 236 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 425 tờ bản đồ 299 số 48 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 156 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 80m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

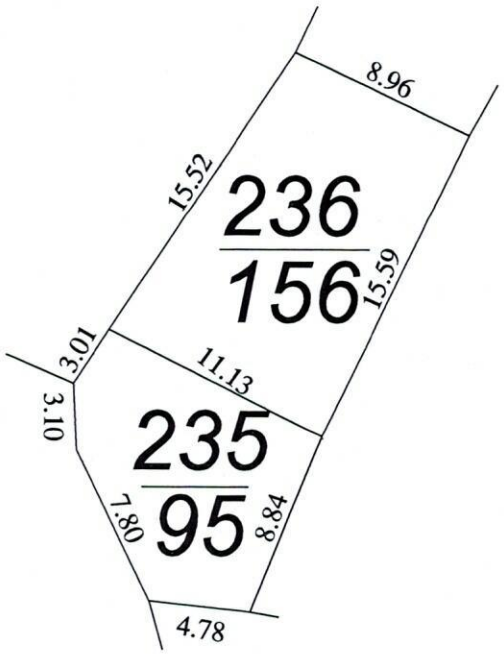

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 240 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 422 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 80 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 76m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

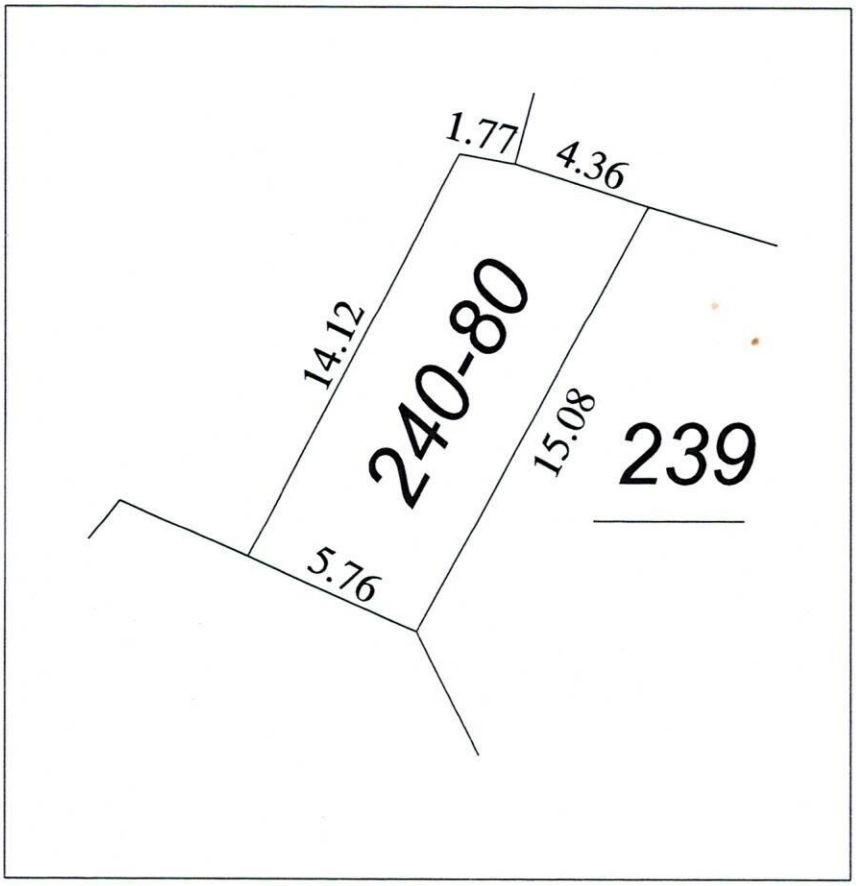

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 243 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 293, 282 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 460 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 228m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

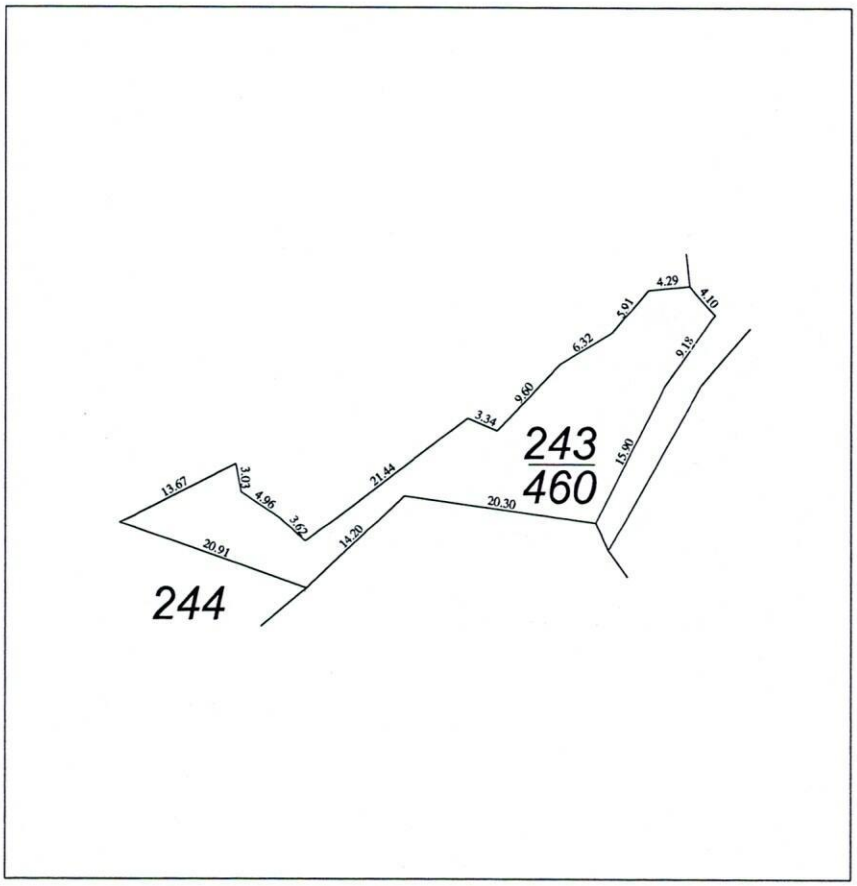

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH THÁI NGUYÊN
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 244 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 287, 283 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 144 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 262m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

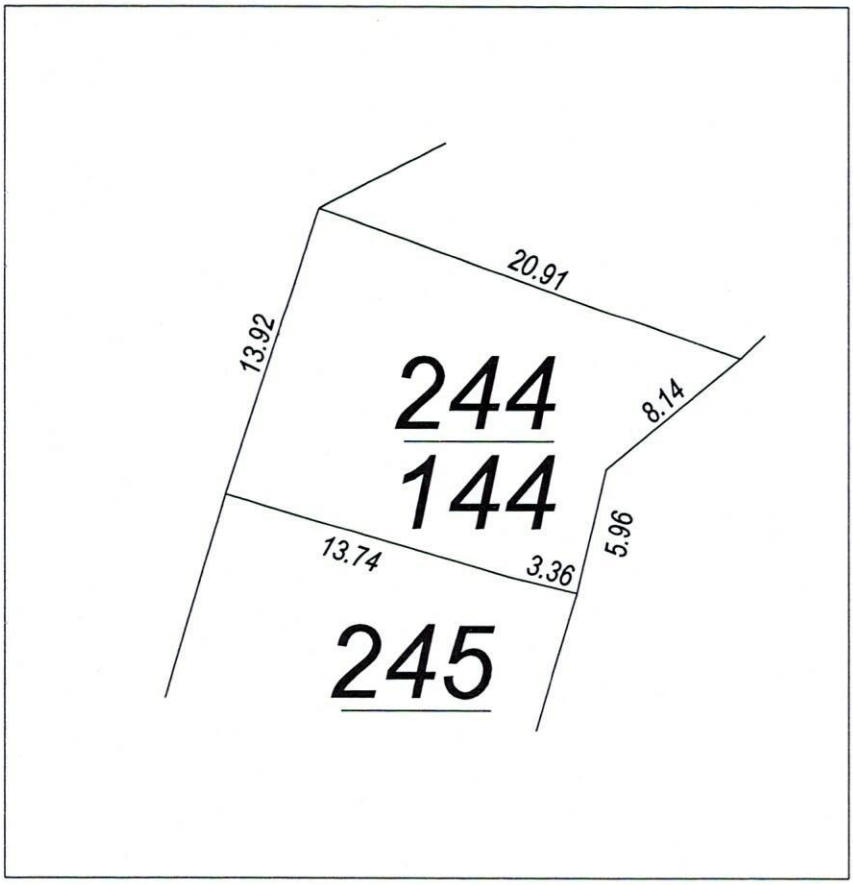

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 245 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 286 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 272 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 364m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

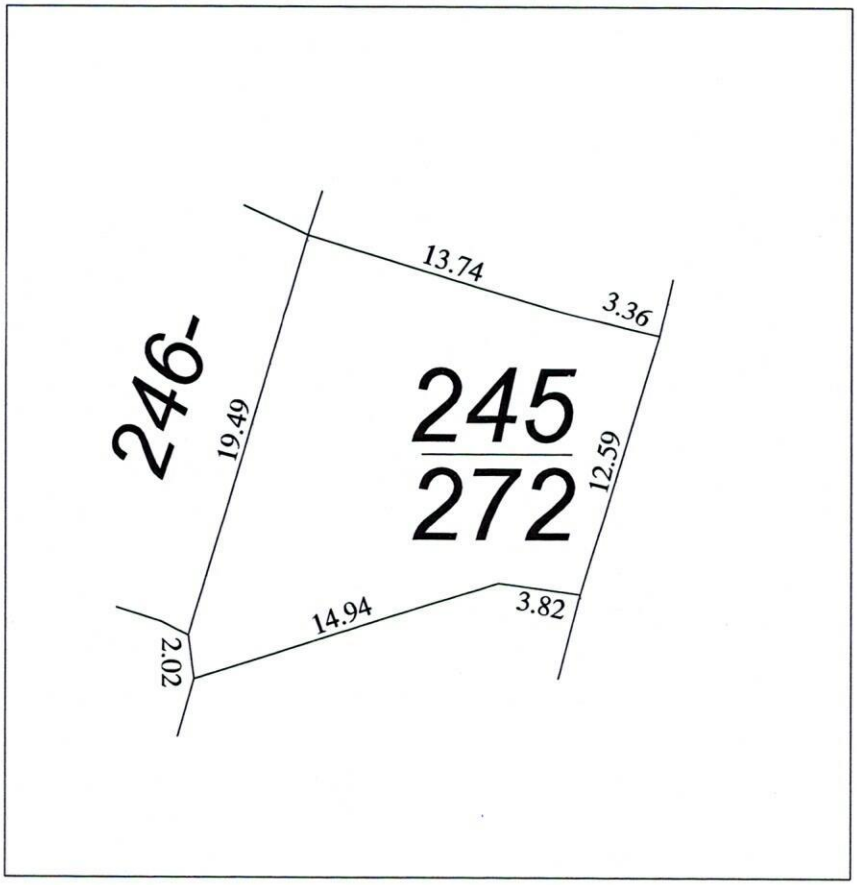

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 247 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 285 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 368 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 392m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

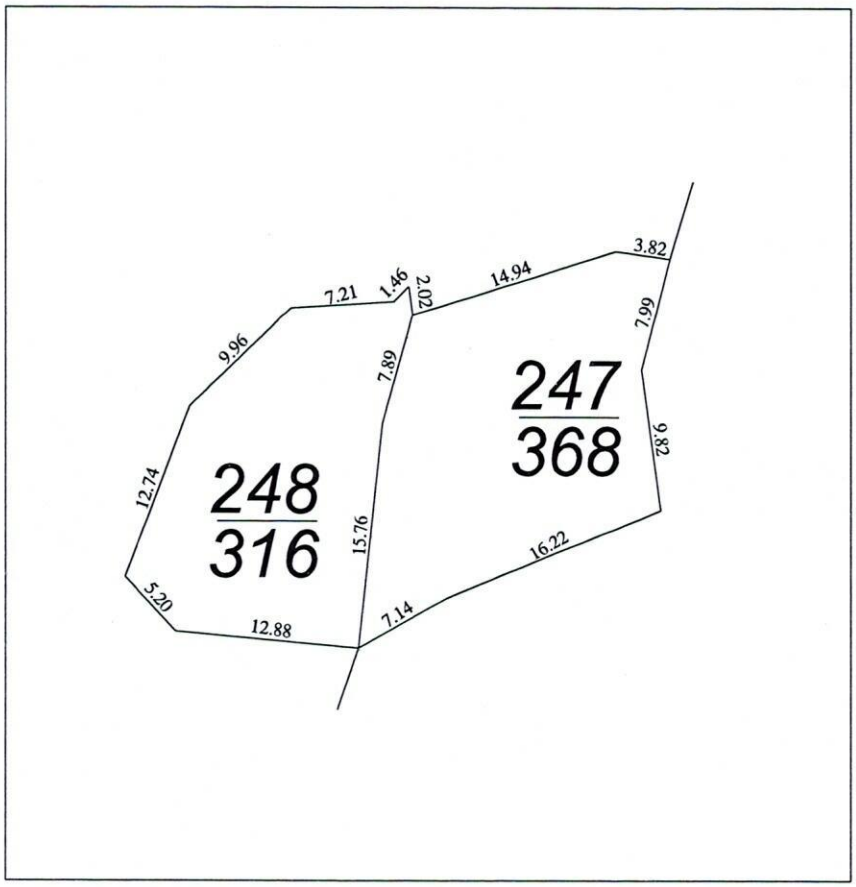

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 248 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 284 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 316 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 328m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

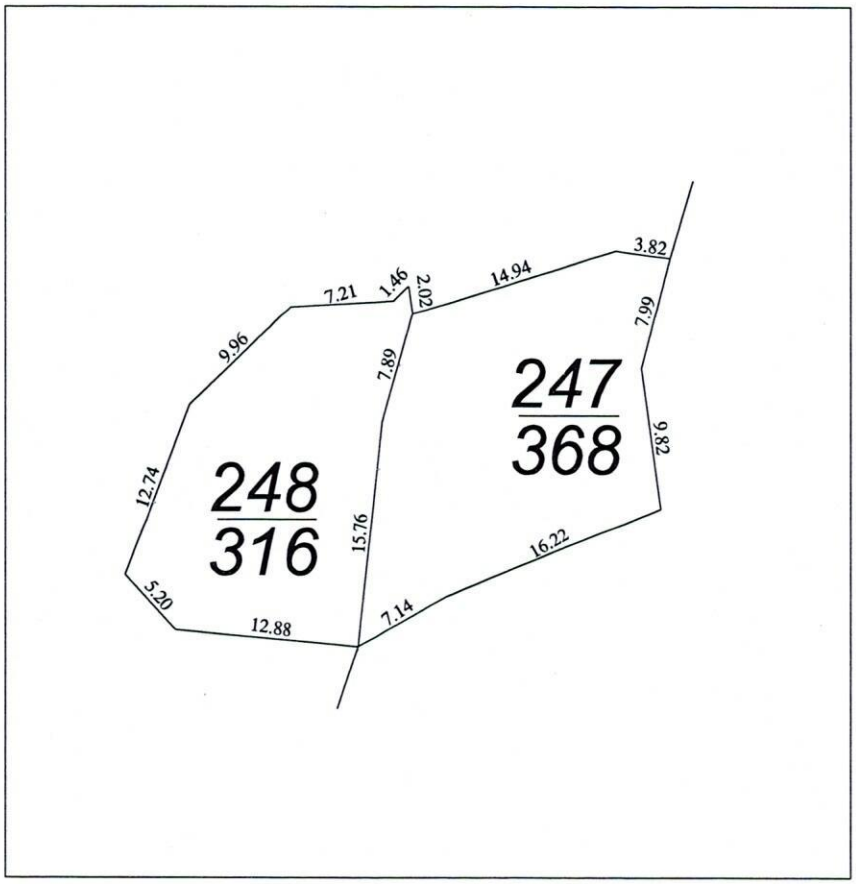

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên
Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Bản đồ đo đạc năm 1996

1. Số thứ tự thửa đất: 267 Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 200 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): xã Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 120 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: LUK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất: Diện tích trên GCN là 60m2

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

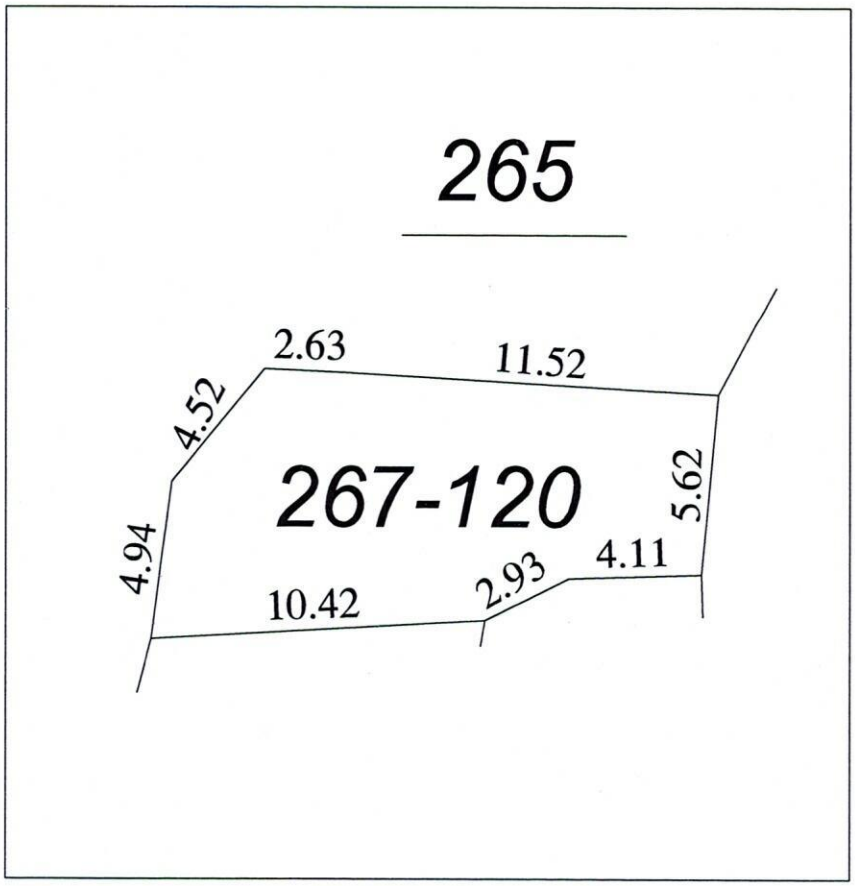

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng 1 năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na

ĐO ĐẠC VÀ CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Biên bản làm việc giữa Chi nhánh VP ĐK đất đai TPTN, chủ sử dụng đất và UBND xã Phúc Trìu

1. Số thứ tự thửa đất: 891 (thửa chỉnh lý) Tờ bản đồ địa chính số: 30

Tương ứng với thửa 307 tờ bản đồ 299 số 47 theo kết quả kiểm tra đối soát của UBND xã Phúc Trìu

Xã (Phường,Thị trấn): Phúc Trìu Huyện (Thị xã, Quận, TP): Thái Nguyên Tỉnh (TP): Thái Nguyên

2. Diện tích: 140 m^2

3. Mục đích sử dụng đất: BHK

4. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tý ; Địa chỉ thường trú:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

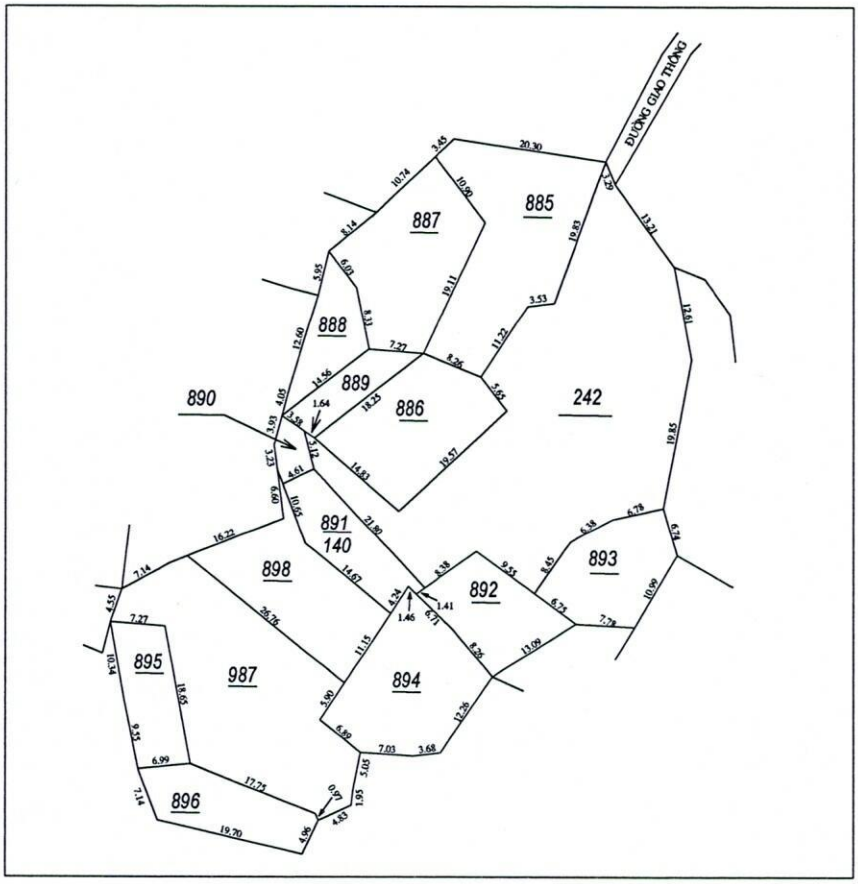

6.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Thái nguyên, tháng năm 2022

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Long

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Thái Nguyên

Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TP. THÁI NGUYÊN

Trần Văn Na